

**TÓM TẮT QUY TRÌNH KỸ THUẬT  
NHÂN GIỐNG MỘT SỐ GIỐNG CHÈ TRUNG QUỐC NHẬP NỘI  
CHẤT LƯỢNG CAO**

*(được công nhận tiến bộ kỹ thuật tại Quyết định số 231/QĐ-TT-CCN ngày 12/07/2010 của Cục trưởng cục Trồng trọt)*

**Nhóm tác giả:** TS. Đỗ Văn Ngọc, ThS. Nguyễn Thị Minh Phương, ThS. Nguyễn Thị Hồng Lam và cộng sự.

**Cơ quan tác giả:** Viện khoa học kỹ thuật nông lâm nghiệp miền núi phía Bắc

**Nguồn gốc, xuất xứ:** Từ kết quả nghiên cứu Hoàn thiện kỹ thuật nhân giống và chế biến một số giống chè mới, thuộc dự án: Phát triển giống chè mới giai đoạn 2006- 2010

**Phạm vi áp dụng:** Các tỉnh phía Bắc Việt Nam

**Tiêu chuẩn trích dẫn:** Tiêu chuẩn ngành 10 TCN 446 – 2001: Quy trình kỹ thuật nhân giống chè.

**1. Kỹ thuật trồng và chăm sóc vườn sản xuất hom giống (vườn giống gốc)**

- Vườn sản xuất hom giống tốt nhất là có độ tuổi trên 4 tuổi.
- Chăm sóc vườn giống gốc khi đến thời kỳ nuôi hom: Bón phân chuồng 15-20 tấn/ha; bón cân đối NPK, lượng bón cao hơn chè kinh doanh 30-35 %, tập trung vào thời kỳ đầu không hái búp, bắt đầu để nuôi hom.
- Trước khi để hom 15 ngày, lượng phân bón/1 gốc: 25g urê; 25g suphelân; 15g K<sub>2</sub>SO<sub>4</sub>

**2. Kỹ thuật nuôi hom giống chè chất lượng cao**

*a. Thời vụ nuôi hom*

Thời gian để hom (không hái búp) 2,5- 3 tháng, tương đương cành hom đạt 6 -8 lá thật.

Để hom giống cho vụ đông xuân: vào cuối tháng 7 đến đầu 8, chọn lứa chính không hái để búp sinh trưởng tự nhiên, hái bỏ những búp sinh trưởng yếu ở mép tán chỉ giữ lại những cành chè sinh trưởng khỏe để tiếp tục nuôi hom.

Để hom cho vụ hè thu: chọn những búp chè ở đợt sinh trưởng tháng 3 đến tháng 4, áp dụng kỹ thuật điều chỉnh cành tương tự như vụ đông xuân.

*b. Điều chỉnh mật độ hom giống (tỉa hom):*

- Thường xuyên kiểm tra, hái bỏ những búp rìa tán, búp nhỏ, búp sinh trưởng đợt sau, búp phía dưới tác để tập trung dinh dưỡng vào búp chính nuôi hom.
- Mật độ cành hom đối với giống chè chất lượng cao là 25 cành/cây, riêng đối với giống Phúc Vân Tiên để nuôi hom 30 cành/cây.
- Trước khi thu hoạch hom 10 -15 ngày, tiến hành bấm ngọn

**3. Kỹ thuật chọn cành và cắt hom**

*a. Chọn cành*

**Tiêu chuẩn chất lượng hom giống chè chất lượng cao**

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Hom loại 1	Hom loại 2
1	Chiều dài hom	cm	3,0 – 4,0	3,0 – 4,0
2	Đường kính hom	mm	2,5 – 3,0	2,0 – 2,5
3	Độ dài mầm nách	mm	< 5	< 10
4	Diện tích lá mẹ	Cm <sup>2</sup>	> 15	> 15
5	Khối lượng trung bình hom	Hom/kg	800 - 900	900 – 1200

*b. Cắt hom*

Nên cắt cành hom vào lúc chiều tối hoặc sáng sớm. Không được làm cành dập nát. Sau khi cắt cành về cần ra hom ngay.

*c. Bảo quản hom, vận chuyển hom*

- Bảo quản cành hom nơi râm mát, thường xuyên phun ẩm nơi để hom và cành hom, đảm bảo độ ẩm không khí trên 90%, không để đọng nước trên nền bảo quản cành chè lấy hom.

- Khi cần vận chuyển hom đi xa phải bảo quản hom trong túi PE, phun ẩm, buộc kín miệng túi. Xe chở hom phải có mui bạt, làm giàn nhiều tầng. Không để các túi hom chồng lên nhau. Thời gian bảo quản vụ thu không quá 5 ngày, vụ đông xuân không quá 8 ngày.

#### **4. Kỹ thuật làm vườn ươm**

##### *4.1. Chọn đất và địa điểm làm vườn ươm*

- Chọn đất: có thành phần cơ giới trung bình hoặc thịt nhẹ; độ xốp > 50 %, pH<sub>KCl</sub> 4,5-5,5; gạt bỏ 20 – 30 cm lớp đất mặt; đập nhỏ lớp đất cái, đường kính viên đất không quá 0,5 cm, có thể qua sàng cho đều trước khi đóng vào bầu.

- Địa điểm làm vườn ươm: Chọn nơi đất bằng hoặc hơi thoải (độ dốc dưới 50°), thoáng mát, gần nguồn nước, dễ thoát nước. Mực nước ngầm trên 1m, gần nơi trồng, thuận tiện giao thông.

##### *4.2. Thời vụ giâm cành*

Thời vụ tốt nhất: vụ đông xuân (tháng 11- 12). Vụ thu giâm hom vào tháng 8 hàng năm.

##### *4.3. Thiết kế vườn ươm*

- Sau khi chọn địa điểm tiến hành san ủi mặt bằng, thiết kế luống; phân vườn ươm ra thành lô, mỗi lô có diện tích 500-1000 m<sup>2</sup>, lô nọ cách lô kia 2 m cho thông thoáng.

- Luống chè thiết kế theo địa hình từng lô, dài 15-20 m, rộng 1,0-1,2 m, rãnh luống rộng 0,3-0,4 m, có hệ thống tưới tiêu. Giàn cao 1,8-2,0 m, cột cách cột 2,5-3,0 m; có thể dùng cột tre hoặc đúc cột bê tông. Trên giàn che bằng lưới PE, đảm bảo thuận lợi và thông thoáng.

##### *4.4. Kỹ thuật đóng bầu và kích thước bầu*

- Giống chè chất lượng cao: dùng túi có chu vi 20 cm, chiều cao 15 cm, hàn đáy đục 6 lỗ.

- Đất sau khi đã làm đảm bảo tiêu chuẩn cho vào bầu nhồi chặt vừa phải, xếp bầu thẳng đứng, xít nhau theo kiểu nanh sấu dùng đất lấp xung quanh để giữ ẩm và bầu không bị đổ.

##### *4.5. Kỹ thuật cắm hom*

Đất phải tưới ẩm 80-85 % trước khi cắm hom. Hom chè cắm thẳng đứng, lá xuôi theo chiều gió, cuống lá gần sát mặt đất, chóp lá cách mặt đất khoảng 1 cm, cắm xong phun ẩm ngay cho mát lá và chặt gốc hom.

##### *4.6. Quản lý và chăm sóc vườn ươm*

###### *a. Tưới nước*

- Giai đoạn 15 - 30 ngày sau cắm hom: 1-2 ngày tưới 1 lần, 1,5 lít/m<sup>2</sup>/lần

- Giai đoạn 30 - 60 ngày: 2-3 ngày tưới 1 lần, 1,5 - 2,0 lít/m<sup>2</sup>/lần tưới

- Giai đoạn từ 60-90 ngày: 2-3 ngày tưới 1 lần, tưới 1,5-2,0 lít/m<sup>2</sup>/lần

- Giai đoạn từ 90 - 120 ngày: 2-3 ngày tưới 1 lần, 2 lít/m<sup>2</sup> bầu/lần tưới.

- Giai đoạn từ 120 - 180 ngày: 2 - 3 ngày tưới 1 lần, lượng nước 3 lít/m<sup>2</sup>/lần

Trong thực tế, tùy theo thời tiết, trời mưa không cần tưới, nếu hanh khô cần tăng thêm số lần tưới để đảm bảo đủ độ ẩm. Nếu trời mưa kéo dài, độ ẩm cao, mở giàn che cho vườn thông thoáng. Giai đoạn đầu không để vườn ươm quá ẩm sẽ làm hạn chế phân hoá rễ của hom chè.

###### *b. Điều chỉnh ánh sáng*

###### *- Vụ đông xuân:*

+ Sau 60 ngày cắm hom: che kín trên mái và xung quanh, chỉ mở xung quanh khi trời râm.

+ Từ 60 - 90 ngày mở hết giàn che xung quanh.

+ Từ 90 - 120 ngày mở lưới che mái 30% ở phía rãnh.

+ Từ 150 - 180 ngày mở lưới che 50% diện tích, mở luân phiên trên diện tích che để cây con thích nghi dần với điều kiện ánh sáng tự nhiên.

+ Sau 180 ngày mở toàn bộ lưới che phía trên và lưới che xung quanh.

###### *- Vụ hè thu:*

+ Giai đoạn từ lúc cắm hom đến 30 ngày tuổi: che kín phía trên giàn, xung quanh vườn ươm bằng lưới đen từ 7 a.m- 17 p.m (che kín xung quanh vườn ươm cả ngày).

+ Thời kỳ 30 - 60 ngày: che xung quanh từ 8 giờ đến 16 giờ. Trước 8 giờ sáng và sau 4 giờ chiều mở lưới che xung quanh.

+ Giai đoạn từ 60-90 ngày: che kín phía trên giàn, che xung quanh từ 10 giờ đến 15 giờ.

+ Từ 90 - 120 ngày sau cắm hom: phía trên giàn mở lưới che mái 20 - 30% ở phía rãnh tùy theo cường độ ánh sáng trong ngày để điều chỉnh cho hợp lý.

+ Từ 150 - 180 ngày: mở lưới che 50% diện tích, mở luân phiên trên diện tích che.

+ Sau 180 ngày: mở toàn bộ lưới che phía trên và che xung quanh.

**c. Bón phân cho vườn ươm**

- Lượng phân bón: Được tăng dần theo tháng tuổi của cây con. Tuỳ theo điều kiện thời tiết và sức sinh trưởng cây con để bón thúc bổ sung thêm lượng phân bón hợp lý.

- Phương pháp bón phân: Hoà tan lượng phân bón NPK, thêm nước cho loãng rồi tưới đều trên mặt luống, tưới rửa lá bằng nước lã sạch. Sau 5 tháng tuổi, tuỳ tình trạng cây con có thể phun thêm phân bón lá và phân vi lượng (1 lít/5m<sup>2</sup> vườn ươm), kết hợp với thuốc phòng trừ sâu bệnh.

**Lượng phân bón thúc ở từng giai đoạn trong vườn ươm**

(Đơn vị tính: gam/m<sup>2</sup>)

<b>Thời gian sau giâm (ngày)</b>	<b>Đạm Urea</b>	<b>Super lân</b>	<b>Kaly Sulfát</b>
50	9	4	7
100	13	6	10
150	17	8	14
200	21	12	19
240	25	15	23

**d. Dặm hom, phá váng, vệ nụ và bấm ngọn**

- Dặm hom: Khi cấy hom phải dự phòng 10 - 20 %, hom nào chết dặm ngay.

- Phá váng: Hom chè thường xuyên tưới ẩm nên thường bị váng trên mặt bầu dùng que vót nhọn để xăm xói tạo bề mặt thông thoáng cho cây sinh trưởng phát triển tốt. Xăm trước khi bón phân 5 - 7 ngày.

- Vệ nụ: Ở nách lá của hom chè tồn tại song song cả đỉnh sinh trưởng và sinh thực do vậy khi có nụ phải loại bỏ ngay, tạo điều kiện cho mầm sinh trưởng tốt. Khi cây con có chiều cao trên 25 cm phải bấm ngọn.

**đ. Phòng trừ sâu bệnh và cỏ dại**

- Biện pháp canh tác: vệ sinh vườn ươm thường xuyên, diệt mầm bệnh, nhổ cỏ dại, bón phân, tưới nước, điều chỉnh ánh sáng thích hợp.

- Biện pháp hóa học: Phun thuốc theo điều tra dự tính, dự báo. Dùng thuốc đúng chỉ dẫn về loài gây hại, liều lượng dùng đối với các đối tượng sâu bệnh hại. Các loại thuốc trừ bệnh như Boocdo 1%, Daconil, Benlat. Những loại sâu phổ biến ở vườn ươm như rầy xanh, cánh tơ, bọ xít muỗi, nhện đỏ có thể phun trừ chúng bằng các loại thuốc thông dụng.

*Lưu ý:* đối với các giống chè nhập nội có hương thơm tự nhiên do vậy rất mẫn cảm với rầy xanh, bọ xít muỗi, cánh tơ. Một số giống còn bị các loại nhện trắng, vàng có giống còn bị rệp pháy đó là những loại sâu rất nguy hiểm cần phòng trừ kịp thời.

**g. Phân loại cây và luyện cây**

- Kỹ thuật phân loại cây con: phân loại khi cây con được 5-6 tháng tuổi (30- 40% số cây đủ tiêu chuẩn về chiều cao); cây cao chuyển sang một bên, cây nhỏ để riêng để có chế độ chăm sóc riêng

- Luyện cây: Trước khi trồng 1-2 tháng cần được luyện cho cây con thích nghi dần với điều kiện trồng trọt bằng cách để 100% ánh sáng chiếu vào vườn ươm, giảm ẩm độ đất trong bầu 70%, ngừng bón phân và nhắc bầu cắt đứt những rễ chui ra khỏi bầu.

**f. Tiêu chuẩn cây con xuất vườn**

Cao cây 22-25 cm, có 6-8 lá thật, đường kính gốc 2,5-3 mm, độ hoá nâu thân  $\geq \frac{1}{2}$  chiều cao thân cây, cây cứng cáp, sạch sâu bệnh, túi bầu còn nguyên vẹn, cây cao trên 25cm phải bấm ngọn trước khi xuất vườn.

(Quy trình chi tiết xin liên hệ với Trung tâm Nghiên cứu và Phát triển Chè

- Phú Hộ, thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ).